

Bản án số: 118/2018/HSST
Ngày 28 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh.

Bà Thào Thị Hồng Nhung.

Ông Hoàng Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2018/TLST-HS ngày 01/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Thào Thị M, sinh năm: 1968 tại B, Hủa Phăn, Lào; nơi cư trú: Bản HH, khu P HH, huyện B, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; quốc tịch: Lào; tôn giáo: không; Đảng phái đoàn thể: không; con ông: Thào A Th và bà: Vàng Thị N (đều đã chết); có chồng Phàng A S (N) và 01 con nuôi sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2018 đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh H - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần H, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người phiên dịch cho bị cáo:** Bà Mùa Thị D, sinh năm: 1984; nơi công tác: Chi cục phát triển nông thôn tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h30' ngày 12/5/2018 tại bản Ph, xã L, huyện Ch, tỉnh Sơn La, tổ

công tác Công an huyện Ch phối hợp với các cơ quan chức năng đã phát hiện và bắt quả tang Thào Thị M, trú tại: huyện B, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng: 19 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu xanh (nghi là hồng phiến), 02 điện thoại di động và một số đồ vật có liên quan.

Ngày 12/5/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Ch đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định xác định 19 túi nilon chứa 3.800 viên có khối lượng 366,02 gam; kết quả giám định là loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Thào Thị M khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 12/5/2018, Thào Thị M một mình đi lấy cây thuốc nam ở khu rừng giáp đường biên giới Việt Nam – Lào thì gặp một người đàn ông và một người phụ nữ dân tộc Mông - Lào (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi thì người đàn ông đặt vấn đề thuê M vận chuyển ma túy từ đường biên giới Việt Nam – Lào đến đường Quốc lộ thuộc bản Ph, xã L, huyện Ch sẽ có người ra nhận ma túy rồi quay lại đường biên giới Việt Nam – Lào nhận tiền công (chưa thỏa thuận tiền công), M đồng ý. Người phụ nữ đi cùng đưa cho người đàn ông 01 chiếc quần màu đen chấm trắng bên trong 02 túi quần có 02 gói ma túy, người đàn ông bảo M mặc chiếc quần này đi đến đường Quốc lộ 43 thuộc địa phận bản Ph, xã L, huyện Ch sẽ có người ra nhận, M làm theo chỉ dẫn của người đàn ông. Khi M đi đến bản Ph, xã L, huyện Ch, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Thào Thị M khai của người đàn ông và của người phụ nữ dân tộc Mông - Lào, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Do có hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 80/VKS-P1 ngày 31/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Thào Thị M về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Thào Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào Thị M 20 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Trục xuất bị cáo sau khi mãn hạn tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Luật sư Trần Minh H bào chữa cho bị cáo Thào Thị M: nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Bị cáo sống ở

vùng sâu vùng xa, trình độ nhận thức hiểu biết pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu do bị rủ rê, lôi kéo nên đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Do háms lợi, ngày 12/5/2018 Thào Thị M đã có hành vi vận chuyển trái phép 366,02 gam loại chất Methamphetamine với mục đích nhận tiền công. Trên đường bị cáo vận chuyển ma túy thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 12/5/2018 tại bản Ph, xã L, huyện Ch, tỉnh Sơn La đối với Thào Thị M cùng vật chứng đã thu giữ tại túi quần bên trái Thào Thị M đang Mặc là 01 gói nilon bên trong có 19 túi nilon chứa 3.800 viên nén màu hồng, màu xanh và trên bề mặt mỗi viên nén có chữ WY tại vị trí túi quần bên trái Thào Thị M.

Tại kết luận giám định số 618/KLMT ngày 18/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ X1 đến X19 và từ T1 đến T19 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 366,02 gam, loại chất Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

- Lời khai của anh Lò Văn G, sinh năm 1963, trú tại: bản Ph, xã L, huyện Ch, tỉnh Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan điều tra khám xét, lập biên bản bắt quả tang đối với bị cáo Thào Thị M.

Với các căn cứ chứng minh trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Thào Thị M đã phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy

định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Thào Thị M là người có nhận thức biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy là bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý vận chuyển trái phép 366,02 gam loại chất Methamphetamine để được nhận tiền công, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “...*Methamphetamine*... có khối lượng 100 gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự, song xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Bị cáo Thào Thị M là người nước ngoài, phạm tội trên lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt chính là phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ sung trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam theo Điều 37 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần có mức hình phạt thỏa đáng, nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 352,71 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng với vỏ niêm phong ban đầu và 01 chiếc quần màu đen chấm màu trắng không còn giá trị sử dụng;

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị M phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào Thị M 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 37 Bộ luật Hình sự: Trục xuất bị cáo Thào Thị M ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 3.667 viên = 352,71 gam loại chất Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Công an huyện Ch phát hành; 01 chiếc quần màu đen có chấm màu trắng, mặt ngoài không có túi, mặt sau có năm túi (túi tự chế).

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Thào Thị M, trong đó: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model RM1134 vỏ màu xanh, 2 IMEI có 04 số cuối 6644 kèm 01 sim trong máy và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, mặt trước điện thoại có số C238 vỏ màu trắng, nắp phía sau điện thoại bị vỡ, mặt trong phần sau không có Model số IMEI kèm 01 sim trong máy.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Thào Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Tòng Thị Hiền